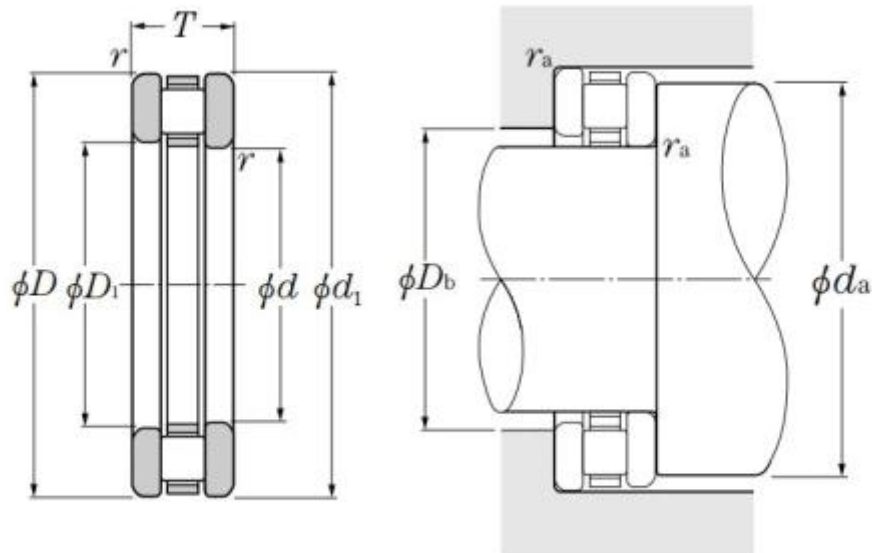


Vòng bi 81217L1



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ của vòng đệm hỗ trợ IR - WS	85 mm
D - Đường kính ngoài của vòng đệm đỡ OR - GS	125 mm
d1 - Đường kính ngoài của vòng đệm hỗ trợ IR - WS	125 mm
D1 - Vòng đệm ổ trục đường kính lỗ khoan OR - GS	88 mm
T - Chiều cao ổ trục đẩy	31 mm
Dw - Đường kính phần tử lăn	12 mm
Dc1 - Đường kính lỗ lồng con lăn	85 mm
Dc - Đường kính ngoài của lồng con lăn	125 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	1 mm
Tham khảo lắp ráp lồng	K81217L1

Vòng bi (vòng trong) WS	WS81217
Vòng bi (vòng ngoài) GS	GS81217
Ea - Đường kính ngoài tham chiếu của con lăn	116,9 mm
Eb - Đường kính trong tham chiếu của con lăn	92,2 mm
Trọng lượng	1,3 kg
Trọng lượng lắp ráp lồng	0,32 kg
Vòng bi (vòng trong) khối lượng WS	0,49 kg
Vòng bi (vòng ngoài) GS khối lượng	0,49 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

Ca - Tải trọng trục động định mức	169 kN
C0a - Tải trọng trục tĩnh định mức	550 kN
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	580 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	2300 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-20 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	116 mm
Db max - Đường kính vai tối đa OR	92 mm
ras max - Bán kính góc lượn tối đa	1 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor